

PHỤ LỤC I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2025 CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Công văn số 3285/UBND-KTTH ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên đề án	Chi tiết tình hình giao/thực hiện							Tỷ lệ đề án xin rút ra khỏi CTCT	Tỷ lệ đề án đã trình so với đề án phải trình
		Tổng số	Số đề án giao đầu năm	Số đề án giao bổ sung (*)	Đề án xin rút đưa ra khỏi CTCT năm (**)	Tổng số đề án đã trình	Số đề án đã ban hành so với số đề án đã trình	Số đề án chưa trình (***)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1										
2										
....										
	Tổng cộng									

Ghi chú: Các công thức tính được quy định trong bảng thống kê

-Cột (3) = (4)+ (5)-(6)

-Cột (9) = (3) - (7)

-Cột (10) = (6)/(3)

-Cột (11) = (7)/(3)

(*) Nêu cụ thể tên đề án, thời hạn trình và văn bản giao nhiệm vụ

(**) Nêu cụ thể tên đề án và văn bản chỉ đạo cho rút ra khỏi CTCT

(***) Nêu cụ thể tên đề án, văn bản giao nhiệm vụ, thời hạn phải trình và chi tiết tình hình chuẩn bị; đối với các đề án quá hạn, nợ đọng chưa trình, đề nghị nêu rõ thêm nguyên nhân chậm trình, kiến nghị, đề xuất (nếu có)

PHỤ LỤC II
DANH MỤC ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2026 (*)
(Kèm theo Công văn số 3285/UBND-KTTH ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên đề án	Bộ, cơ quan chuyên ngành theo dõi	Cơ quan trình (Bộ, cơ quan trung ương/ địa phương)(**)	Thời gian trình Bộ, cơ quan chuyên ngành thẩm định - nếu có (xác định thời hạn trình cụ thể đến từng tháng)	Cấp trình và thời gian trình (Xác định thời hạn trình cụ thể đến từng tháng)		Căn cứ xây dựng Đề án (cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn; căn cứ pháp lý về thẩm quyền theo dõi trình, phê duyệt)	Sự cần thiết xây dựng Đề án (nếu định hướng nội dung, phạm vi, đối tượng điều chỉnh, sản phẩm của Đề án)	Ghi chú
					Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ			
1									
2									
...									
...									
...									
Tổng số									

(*) Chỉ đăng ký các đề án đưa vào CTCT theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 (Lưu ý không đăng ký: (1) đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của địa phương; (2) đề án, dự án có sử dụng nguồn vốn đề đầu tư thuộc thẩm quyền xem xét của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành; (3) đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư)

(**) Ghi rõ cơ quan chịu trách nhiệm trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (là UBND tỉnh hoặc Bộ, cơ quan Trung ương)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ

PHỤ LỤC III
ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2026
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

(Kèm theo Công văn số 3285/UBND-KTTH ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục nội dung	Lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Thời hạn hoàn thành	Lý do, cơ sở pháp lý đề xuất nội dung	Ghi chú
I	Nội dung trọng tâm triển khai trong năm 2026					
1						
...						
II	Nội dung trọng tâm Quý I					
1	Nội dung trọng tâm tháng 01					
1.1						
...						
2	Nội dung trọng tâm tháng 02					
2.1						
...						
3	Nội dung trọng tâm tháng 03					
3.1						
...						
4	Nội dung trọng tâm Quý I					
4.1						
...						
III	Nội dung trọng tâm Quý II (*)					
...						
IV	Nội dung trọng tâm Quý III (*)					
...						
V	Nội dung trọng tâm Quý IV (*)					
...						

(*) Tổng hợp tương tự như Nội dung trọng tâm Quý I